TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày: 13 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Bốn

Ông Nguyễn Văn Dình

Ông Quãng Thanh Tú

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tươi, Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST - HS, ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Tôn Phước P, sinh ngày:14/01/1999 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký HKTT: đường B, ấp L, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tôn Phước T, sinh năm 1979 và bà Lê Thị Phương L, sinh năm 1979; vợ tên Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 2002; bị cáo có 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/10/2022 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Tôn Phước P:* Luật sư Nguyễn Thị Ngọc M - Văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh bào chữa cho bị cáo theo chỉ định. (có mặt)

- *Bị hại:* Thạch Thái T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: số 104, khóm X, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Lê Thị Phương L, sinh năm 1979. Nơi cư trú: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có mặt).

2/ Thạch Thanh A, sinh ngày 27/5/2005. Nơi cư trú: 356B khóm C, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Trần Thành Đ, sinh năm 2004. Nơi cư trú: phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do).

2/ Đỗ Trọng Q, sinh năm 1993. Nơi cư trú: phường K, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do).

3/ Nguyễn Hồng Y, sinh ngày 18/01/2005. Nơi cư trú: 192 khóm U, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do).

4/ Nguyễn Long S, sinh năm 1996. Nơi cư trú: 35 khóm X, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không có lý do).

5/ Nguyễn Quốc V, sinh năm 2001. Nơi cư trú: 15T khóm U, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 08/10/2022, tại quán Vệ Hào thuộc ấp T, xã H, huyện C, bị cáo Tôn Phước P uống bia cùng với những người bao gồm: anh Thạch Thái T (sinh năm 1988, còn có tên gọi là C, cư trú số 104, khóm X, phường G, thành phố T), Nguyễn Long S (sinh năm 1996, cư trú số 35, khóm X, phường G, thành phố T); Thạch Thanh A (sinh năm 2005, cư trú 356B, khóm C, phường G, thành phố T), Nguyễn Hồng Y (sinh năm 2005, cư trú số 192, khóm U, phường G, thành phố T); Nguyễn Quốc V (sinh năm 2001, cư trú số 15T, khóm U, phường N, thành phố T), Đỗ Trọng Q (sinh năm 1993, cư trú phường K, thành phố T), Trần Thành Đ (sinh năm 2004, cư trú phường G, thành phố T). Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, cả nhóm vào phòng karaoke VIP2 phía trong quán Vệ Hào để hát karaoke. Trong phòng karaoke, bị cáo Tôn Phước P dùng tay đùa giỡn với anh Thạch Thái T, anh T không hài lòng nên dùng tay đánh vào mặt bị cáo P. Lúc này, anh Đỗ Trong Q thấy vậy nên đến can ngăn. Ngay sau đó, bị cáo P dùng tay trái rút cây dao bấm (dài khoảng 15 cm, lưỡi và cán dao đều bằng kim loại, có kết hợp bật lửa nằm ở giữa phần lưỡi và cán dao, lưỡi dao dài khoảng 8 cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 3 cm, một cạnh lưỡi dao sắc, mũi lưỡi dao nhọn) từ trong túi quần của bị cáo ra, dùng tay phải bấm nút cho lưỡi dao bật ra, rồi tay phải bị cáo cầm cán dao, phần mũi dao hướng ra ngoài đâm liên tiếp vào vùng vai, cánh tay, nách trái của anh T, anh T xoay người né tránh, rồi bỏ chạy về hướng phòng vệ sinh trong phòng karaoke, thì bị cáo P cầm dao rượt đuổi theo kịp, tay trái bị cáo nắm áo anh T, tay phải bị cáo cầm dao đâm vào vùng cổ phải anh T. Anh T chạy thoát được ra khỏi phòng karaoke, được anh Thạch Thanh A và anh Trần Thành Đ đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Sau khi dùng dao đâm anh Thạch Thái T bị thương, thì bị cáo P ra khỏi phòng điều khiển xe mô tô hai bánh chạy về hướng cầu L2, ném cây dao xuống dòng sông, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô về nhà lấy quần áo đón xe khách

lên Thành phố Hồ Chí Minh trốn. Đến ngày 10/10/2022, bị cáo đến đầu thú tại Cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 149/22/TgT ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Trà Vinh kết luận đối với Thạch Thái T: "Đứt động mạch cổ sâu (nhánh động mạch dưới đòn) bên phải. Đứt đám rối thần kinh cổ phải đã khâu nối phục hồi. Sẹo trung bình vùng cổ bên phải. Sẹo nhỏ vùng ngực trước dưới cổ. 03 sẹo nhỏ vùng mặt sau cánh tay trái". Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Thạch Thái T là 34%. Cơ chế hình thành vết thương trên người bị hại Thạch Thái T là "Do ngoại lực tác động trực tiếp". Vật gây ra thương tích là vật cứng có cạnh sắc, nhọn. Hướng từ trên xuống".

Tại Công văn số 23/TTPY ngày 25/10/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Trà Vinh thì: Vết thương đứt động mạch cổ sâu (nhánh động mạch dưới đòn) bên phải và vết thương đứt đám rối thần kinh cổ phải là vùng trọng yếu trong cơ thể con người. Hai vết thương trên nếu không được xử trí và cấp cứu kịp thời có thể gây nguy hại đến tính mạng của Thạch Thái T".

- Về vật chứng, đồ vật thu giữ: Không. Đối với hung khí (cây dao) bị cáo Tôn Phước P dùng vào việc phạm tội bị cáo đã ném xuống dòng sông, nên không truy tìm được. Bị cáo P tự vẽ mô phỏng cây dao mà bị cáo đã dùng đâm anh Thạch Thái T vào ngày 08/10/2022, với đặc điểm "dao có chiều dài khoảng 15 cm, lưỡi và cán dao đều bằng kim loại màu xám, có bật lửa ở vị trí giữa lưỡi dao và cán dao, lưỡi dao dài khoảng 8 cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 3 cm, mũi lưỡi dao nhọn".

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKSTV-P1 ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Tôn Phước P về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự với khung hình phạt từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tôn Phước P khai nhận toàn bộ hành vi khách quan của bị cáo, thừa nhận Bản cáo trạng mô tả quá trình phạm tội của bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện đối với bị hại. Bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Thạch Thái T yêu cầu bị cáo Tôn Phước P bồi thường các khoản chi phí điều trị và tổn thất tinh thần là 68.707.502 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay. Vị Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng truy tố bị cáo Tôn Phước P về tội "Giết người", Vị đại diện Viện kiểm sát cũng đã phân tích các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Tôn Phước P từ 12 năm đến 14 năm tù về tội "Giết người". Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo Tôn Phước P bồi thường cho bị hại Thạch Thái T số tiền 68.707.502 đồng, gia đình bị cáo đã khắc

phục cho bị hại Thạch Thái T 13.000.000 đồng, số tiền còn lại 55.707.502 đồng buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại. Ngoài ra, Vị còn đề nghị Hội đồng xét buộc bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm và giành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Tôn Phước P: Vị hoàn toàn thống nhất với nội dung Bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-P1 ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Tôn Phước P về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền là 13.000.000 đồng; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ cần có sự chăm sóc của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do bị cáo không có tình tiết tăng nặng tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự giảm mức hình phạt cho bị cáo dưới khung hình mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo Tôn Phước P: Bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt anh Thạch Thanh A là người có quyền lợi liên quan, nhưng anh A có đơn xin xét xử vắng mặt; vắng mặt 04 người làm chứng không có lý do chính đáng, tuy nhiên quá trình tiến hành tố tụng cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ những tình tiết trong vụ án, nên việc vắng mặt người có quyền lợi liên và những người làm chứng không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tôn Phước P hoàn toàn thống nhất với nội dung bản Cáo trạng số 54/CT-VKSTV-P1 ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã mô tả về hành vi phạm tội của bị cáo và thống nhất với việc Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo thừa nhận chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt vào ngày 08/10/2022, trong phòng karaoke VIP2 của quán V tại ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm có sẵn trong túi quần của bị cáo đâm trúng vào cánh tay trái,

ngực vào vùng cổ của anh Thạch Thái T làm đứt "động mạch cổ sâu" bên phải, đứt "đám rối thần kinh cổ phải" của anh T. Hậu quả gây thương tích anh Thạch Thái T với tổng tỷ lệ 34%.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu thu thập được như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là nhất quán nhau cũng như việc Kiểm sát viên nhân dân tỉnh Trà Vinh phúc cung đối với bị cáo. Do đó, bản Cáo trạng số 54/CT-VKSTV-P1 ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Tôn Phước P về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Căn cứ vào Án lệ số: 47/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021 và được công bố theo Quyết định số: 594/QĐ-CA, ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao có tính pháp lý tương tự là: *Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực của bị hại là vùng trọng yếu của cơ thể con người. Bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người", thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt và có tính chất côn đồ.*

Đối chiếu với nội dung khách quan của vụ án này, bị cáo Tôn Phước P nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm (loại dao xếp, có chiều dài khoảng 15 cm, lưỡi và cán dao đều bằng kim loại, có kết hợp bật lửa nằm ở giữa phần lưỡi và cán dao, lưỡi dao dài khoảng 8 cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 3 cm, một cạnh lưỡi dao sắc, mũi lưỡi dao nhọn) đâm trúng vào cánh tay trái, ngực và vùng cổ của anh Thạch Thái T làm đứt "động mạch cổ sâu" bên phải, đứt "đám rối thần kinh cổ phải", trong đó vùng ngực, vùng cổ là vùng trọng yếu của cơ thể người là nguy hiểm, có thể dẫn đến hậu quả chết người nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, hành vi của bị cáo Tôn Phước P đã phạm vào tội "Giết người". Giữa bị cáo với bị hại tuy có mâu thuẫn, nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhặt, mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm đâm liên tiếp nhiều lần vào cơ thể bị hại; hành vi này của bị cáo là phạm tội "có tính chất côn đồ" thuộc trường hợp định khung của tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất của vụ án là đặt biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, hành vi gây án của bị cáo đã gây mất an ninh, trật tự ở địa phương, mà động cơ, mục đích là xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong đời sống hàng ngày với bị hại. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại sẽ tước đi sinh mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, việc bị hại không chết là nằm ngoài ý muốn

của bị cáo. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần đấu tranh chống loại tội phạm nguy hiểm này trong tình hình hiện nay.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cho bị cáo cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 13.000.000 đồng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con bị cáo còn nhỏ, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do giữa bị cáo với bị hại tự nguyện thỏa thuận về khoản tiền bồi thường, Hội đồng xét xử nhận thấy việc tự thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Thạch Thái T số tiền 68.707.502 đồng, gia đình bị cáo đã khắc phục cho anh Thạch Thái T 13.000.000 đồng, số tiền còn lại 55.707.502 đồng bị cáo tiếp tục bồi thường.

[8] Về án phí: Bị cáo Tôn Phước P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh phù hợp với quy định pháp luật cũng như nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp có căn cứ chấp nhận, riêng người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, xét thấy theo hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao về công tác xét xử, đối với những vụ án áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự ngoại trừ trường hợp có tính chất côn đồ, kẻ chủ mưu cầm đầu đối chiếu với quy định nêu trên theo quy định Điều 54 thì trường hợp của bị cáo không được áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự và không đảm bảo tính phòng ngừa tội phạm, phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269, Điều 298 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Tôn Phước P phạm tội "Giết người".

Căn cứ: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tôn Phước P 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/10/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS; các Điều 13, Điều 584, 585, 586, Điều 590 BLDS buộc bị cáo Tôn Phước P bồi thường cho bị hại Thạch Thái T số tiền 55.707.502 đồng (*năm mươi lăm triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn năm trăm lẻ hai đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Tôn Phước P phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.787.000 đồng (*hai triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án".

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mến